UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16 /2026/QĐ-UBND	*Phú Thọ, ngày 13 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Phụ lục 01 ban hành kèm theo Quyết định số 55/2025/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ ban hành Quy định phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá số 140/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 128/2026/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi bởi Luật số 44/2024/QH15, Luật số 61/2024/QH15; Luật số 95/2025/QH15 và Luật số 140/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 205/TTr-STC ngày 29 tháng 4 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Quyết định số 55/2025/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ ban hành Quy định phân công quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Quyết định số 55/2025/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ ban hành Quy định phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

1. Sửa đổi điểm 5 Mục B như sau:

5	Dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và dịch vụ vệ sinh công cộng	Ủy ban nhân dân tỉnh định giá tối đa (áp dụng đối với chủ đầu tư, cơ sở cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt và dịch vụ vệ sinh công cộng (trừ trường hợp thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu)	Sở Nông nghiệp và Môi trường

2. Sửa đổi điểm 3, điểm 6 Tiểu mục II Mục C như sau:

3	Sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích) trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức ở địa phương		
3.1	*Trường hợp sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên cấp tỉnh và không thuộc trường hợp tại mục 3.3*	Ủy ban nhân dân tỉnh định giá cụ thể	Sở, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực
3.2	*Trường hợp sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên cấp xã*	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể	Ủy ban nhân dân cấp xã
3.3	*Trường hợp sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên cấp tỉnh, đặt hàng cho đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc*	Ủy ban nhân dân tỉnh định giá cụ thể	Cơ quan quản lý cấp trên của đơn vị sự nghiệp công lập được đặt hàng

6	Dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và dịch vụ vệ sinh công cộng	Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã định giá cụ thể (áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân sử dụng dịch vụ thu gom, vận	Theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp xã

		chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt)	

3. Sửa đổi điểm 10 Tiểu mục II Mục C như sau:

10	Dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước	Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã định giá cụ thể (trừ trường hợp thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu giá)	Theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp xã

4. Bổ sung điểm 11, 12, 13, 14, 15 Tiểu mục II Mục C, Phụ lục 01 như sau:

11	Dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập (không bao gồm dịch vụ công không sử dụng ngân sách nhà nước, dịch vụ theo yêu cầu)	Ủy ban nhân dân tỉnh định giá cụ thể (áp dụng tại đơn vị trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (trừ các đơn vị thuộc thẩm quyền định giá của Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an).	Sở Y tế
12	Dịch vụ điều trị nghiện bằng thuốc thay thế tại đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm dịch vụ công không sử dụng ngân sách nhà nước, dịch vụ theo yêu cầu)	Ủy ban nhân dân tỉnh định giá cụ thể (áp dụng tại đơn vị trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, trừ các đơn vị thuộc thẩm quyền định giá của Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an)	Sở Y tế
13	Máu toàn phần và chế phẩm máu đạt tiêu chuẩn	Ủy ban nhân dân tỉnh định giá cụ thể (áp dụng tại đơn vị trên địa bàn tỉnh Phú Thọ trừ các đơn vị thuộc thẩm quyền định giá của Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an).	Sở Y tế
14	Dịch vụ kiểm nghiệm mẫu thuốc, nguyên liệu làm thuốc tại đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm dịch vụ công không sử dụng ngân sách nhà nước, dịch vụ theo yêu cầu).	Ủy ban nhân dân tỉnh định giá cụ thể (áp dụng tại đơn vị trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (trừ các đơn vị thuộc thẩm quyền định giá của Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an)	Sở Y tế
15	Dịch vụ sử dụng hạ tầng trong khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ số tập trung, khu công nghệ cao và cụm công nghiệp đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước		

15.1	*Dịch vụ sử dụng hạ tầng trong khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ số tập trung, khu công nghệ cao được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước*	UBND tỉnh định giá cụ thể	Ban Quản lý các Khu công nghiệp
15.2	*Dịch vụ sử dụng hạ tầng trong cụm công nghiệp đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước*	UBND tỉnh định giá cụ thể	Sở Công Thương

5. Bãi bỏ điểm 2, điểm 3 Tiểu mục I Mục C, Phụ lục 01.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 5 năm 2026.

2. Các nội dung khác của Quyết định số 55/2025/QĐ-UBND và Phụ lục kèm theo Quyết định số 55/2025/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ ban hành Quy định phân công nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Phú Thọ không sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục KTVB và QLXL VPHC - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh PT;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- CVP, các PCVP;
- Cổng TT- ĐT Chính phủ;
- Trung tâm TT - CB tỉnh PT;
- CV NCTH;
- Lưu: VT, KT6.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Trọng Tấn